

1. Đọc thầm và làm bài tập (Thời gian 30 phút)

SUỐI VUI

(Phong Thu)

[illegible][illegible]

[illegible]

6. Suối giống như đứa trẻ nhỏ. Từ câu chuyện trên em thấy trẻ nhỏ có đặc điểm gì đáng yêu ?

[illegible]

7.Nổi từng từ ở cột trái với nghĩa thích hợp ở cột phải :

a. Suối	1. Vùng nước mặn rộng lớn trên bề mặt trái đất.
b. Kênh	2. Dòng nước chảy tự nhiên ở đồi núi bắt nguồn từ các khe đá.
c. Biển	3. Công trình đào đắp để dẫn nước tưới tiêu cho đồng ruộng.

8. Câu nào là câu hỏi cho bộ phận được in đậm trong câu sau :

Vì mưa to, nước suối dâng ngập hai bờ.

- a1. Vì mưa to, nước suối như thế nào ?
a2. Vì sao nước suối dâng ngập hai bờ ?
a3. Nước suối dâng ngập ở đâu ?

2. Luyện đọc thành tiếng cho lưu loát bài đọc trên.

3 . Trả lời câu hỏi:

Chúng ta cần làm gì để phòng chống dịch bệnh do virus corona gây ra ?

[illegible]

Họ và tên:Lớp.....

1. Đọc thầm và làm bài tập (Thời gian 30 phút)

Những quả đào

Sau một chuyến đi xa, người ông mang về nhà bốn quả đào. Ông bảo vợ và các cháu :

- Quả to này xin phần bà. Ba quả nhỏ hơn phần các cháu.

Bữa cơm chiều hôm ấy, ông hỏi các cháu :

- Thế nào, các cháu thấy đào có ngon không ?

Cậu bé Xuân nói :

- Đào có vị rất ngon và mùi thật là thơm. Cháu đã đem hạt trồng vào một cái vò. Chẳng bao lâu, nó sẽ mọc thành một cây đào to đấy, ông nhỉ ?

- Mai sau cháu sẽ làm vườn giỏi. – Ông hài lòng nhận xét.

Cô bé Vân nói với vẻ tiếc rẻ :

- Đào ngon quá, cháu ăn hết mà vẫn thèm. Còn hạt thì cháu vứt đi rồi.

- Ôi, cháu của ông còn thơ dại quá !

Thấy Việt chỉ chăm chú nhìn vào tấm khăn trải bàn, ông ngạc nhiên hỏi:

- Còn Việt, sao cháu chẳng nói gì thế?

- Cháu ấy ạ? Cháu mang đào cho Sơn. Bạn ấy bị ốm. Nhưng bạn ấy không muốn nhận. Cháu đặt quả đào trên giường rồi trốn về.

- Cháu là người có tấm lòng nhân hậu! – Ông lão thốt lên và xoa đầu đứa cháu nhỏ.

Phỏng theo LEP TÔN-XTÔI

1. Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Người ông dành những quả đào cho ai?

- a. Người ông dành những quả đào cho vợ và ba đứa cháu nhỏ.
- b. Người ông dành những quả đào cho ba đứa cháu nhỏ.
- c. Người ông dành những quả đào cho bốn đứa cháu nhỏ.

2. Xuân đã làm gì với quả đào ông cho ?

- a. Xuân đem trồng quả đào vào một cái vò.
- b. Xuân ăn quả đào rồi vứt hạt đi.
- c. Xuân ăn quả đào rồi lấy hạt trồng vào một cái vò. Em hi vọng hạt đào sẽ

lớn thành một cây đào to.

3. Ông đã nhận xét về Xuân như thế nào?

- a. Ôi, cháu của ông còn thơ dại quá.
 - b. Mai sau cháu sẽ trở thành một người làm vườn giỏi.
 - c. Thế nào, các cháu thấy đào có ngon không ?
4. Việt đã làm gì với quả đào ông cho ?
- a. Việt đem quả đào cho bạn Sơn bị ốm.
 - b. Việt bỏ quả đào cho cả nhà cùng ăn.
 - c. Việt đem quả đào đến lớp chia cho các bạn.
5. Nói các ý đúng :
- Ông nhận xét về từng đứa cháu như thế nào ?

Xuân	Là người có tấm lòng nhân hậu.
Vân	Cháu của ông còn thơ dại quá.
Việt	Mai sau cháu sẽ là người làm vườn giỏi.

6. Con thích nhân vật nào nhất trong câu chuyện ? Vì sao ?

7. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu sau :

Theo lời Bác chú cần vụ xới đất vùi chiếc rễ xuống.

8. Câu sau thuộc mẫu câu nào ?
- Cháu là người có tấm lòng nhân hậu.**
- a. Ai – là gì ?
 - b. Ai – làm gì ?
 - c. Ai – thế nào ?

9. Tìm từ trái nghĩa với các từ sau :

Đẹp -

Khen -

Yêu -

2. Luyện đọc thành tiếng cho lưu loát bài đọc trên.

Họ và tên:Lớp.....

1. **Đọc thầm và làm bài tập:** (Thời gian 30 phút)

XE LU VÀ XE CA

Xe lu và xe ca là đôi bạn thân. Xe lu và xe ca cùng đi trên đường với nhau. Thấy xe lu đi chậm, xe ca chế giễu:

- Cậu đi chậm như rùa ấy! Xem tớ đây này!

Nói rồi xe ca phóng vọt lên, bỏ xe lu ở tít đằng sau. Xe ca tưởng mình thế là giỏi lắm.

Tới một quãng đường bị hỏng, xe ca phải đỗ lại vì lầy lội quá. Bấy giờ xe lu mới tiến lên. Khi đám đá hộc và đá cuội ngổn ngang đổ xuống, xe lu liền lăn qua lăn lại cho phẳng lì. Nhờ vậy mà xe ca mới tiếp tục lên đường.

Từ đấy, xe ca không chế giễu xe lu nữa. Xe ca hiểu rằng: công việc của xe lu là như vậy.

(Phong Thu)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. Thấy xe lu đi chậm, xe ca đã làm gì?

- a. Dừng lại, đợi xe lu cùng đi.
- b. Chế giễu xe lu chậm như rùa rồi phóng vọt lên, bỏ xe lu đằng sau.
- c. Quay lại hỏi chuyện gì đã xảy ra với xe lu.

Câu 2. Tới quãng đường bị hỏng, chuyện gì đã xảy ra với xe ca?

- a. Xe ca phải đỗ lại vì đường lầy lội quá.
- b. Vì cố vượt qua, xe ca đã bị gãy bánh.
- c. Xe ca bị ngã, lăn kềnh giữa đường.

Câu 3. Nhờ đâu xe ca có thể tiếp tục lên đường?

- a. Nhờ các bác công nhân dọn đường cho sạch.
- b. Xe ca kê một tấm ván rồi tự mình đi qua.
- c. Nhờ xe lu đã lăn cho đám đá cuội và đá hộc phẳng lì.

Câu 4. Cuối cùng xe ca đã hiểu ra điều gì?

- a. Xe lu chậm chạp và cẩn thận.
- b. Không nên xem thường người khác.
- c. Không nên đi vào quãng đường lầy lội.

Câu 5. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ sự vật trong hai câu văn sau:

Xe lu và xe ca là đôi bạn thân. Xe lu và xe ca cùng đi trên đường với nhau.

- a. xe ca, xe lu, đôi bạn, thân.
- b. xe ca, đôi bạn, đi, đường.
- c. xe ca, xe lu, đôi bạn, đường.

Câu 6. Câu nào thuộc kiểu câu: Ai- là gì?

- a. Xe lu đi rất chậm.
- b. Xe ca và xe lu là đôi bạn thân
- c. Công việc của xe lu là như vậy.

Câu 7. Trái nghĩa với từ “siêng năng” là từ nào?

- a. Lười biếng.
- b. Chăm chỉ
- c. Dũng cảm.

Câu 8. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu văn sau :

Mùi xoài thơm dịu dàng vị ngọt đậm đà màu sắc đẹp quả lại to.

Câu 9. Đặt một câu theo mẫu Ai làm gì?

Câu 10 (1 điểm): Câu chuyện Xe lu và xe ca khuyên con điều gì ?

2. Luyện đọc thành tiếng cho lưu loát bài đọc trên.